

Số: 1574 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt dự án hỗ trợ máy móc, thiết bị sản xuất chăn nuôi, chăn cá thuộc Kế hoạch phát triển ngành nghề nông thôn năm 2023**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 21/6/2023 của UBND tỉnh điều chỉnh, thay thế danh mục các dự án và nhu cầu kinh phí thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 – 2025 ban hành kèm theo Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4433/TTr-SNNPTNT ngày 18/10/2023; ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 4114/STC-HCSN ngày 02/10/2023, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1690/SKH-CN-QLCN ngày 19/9/2023, Giám đốc Sở Công Thương tại Công văn số 2265/SCT-QLCN ngày 27/9/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án hỗ trợ máy móc, thiết bị sản xuất chăn nuôi, chăn cá, cụ thể như sau:

- Tên dự án:** Dự án hỗ trợ máy móc, thiết bị sản xuất chăn nuôi, chăn cá.
- Đơn vị chủ quản:** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi.
- Đơn vị thực hiện:** Chi cục Phát triển nông thôn Quảng Ngãi.
- Đối tượng được hỗ trợ:** Công ty TNHH MTV KITA, xã Tịnh Khê, Thành phố Quảng Ngãi - tỉnh Quảng Ngãi.

**5. Địa điểm thực hiện:** Công ty TNHH MTV KITA, xóm Khê Đông, thôn Tư Cung, xã Tịnh Khê, thành phố Quảng Ngãi - tỉnh Quảng Ngãi.

**6. Thời gian thực hiện:** Năm 2023.

**7. Kinh phí và nguồn kinh phí:**

a) Tổng kinh phí thực hiện: **313.850.000 đồng** (*Ba trăm mười ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng*), chi tiết gồm:

- Kinh phí nhà nước hỗ trợ: 155.000.000 đồng
- Kinh phí đối ứng của cơ sở: 158.850.000 đồng

b) Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước phân bổ tại Quyết định số 582/QĐ-SNNPTNT ngày 20/10/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*(Chi tiết theo thuyết minh và dự toán của Chi cục Phát triển nông thôn lập kèm theo).*

**8. Phương thức hỗ trợ:**

- Vốn Ngân sách nhà nước hỗ trợ không thu hồi;
- Vốn đối ứng của Công ty TNHH MTV KITA: **158.850.000 đồng** thực hiện các nội dung: đối ứng một phần kinh phí để mua máy móc, thiết bị, thuê cán bộ kỹ thuật chỉ đạo dự án, tổ chức tập huấn, tổng kết dự án.
- Công ty TNHH MTV KITA chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung nêu trên và gửi các chứng từ có liên quan về Chi cục Phát triển nông thôn để chứng minh đã thực hiện. (Bản phô tô)

**9. Tổ chức thực hiện:**

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Chi cục Phát triển nông thôn Quảng Ngãi chịu trách nhiệm:

- Khảo sát xác định nhu cầu, hướng dẫn cho cơ sở và đơn vị liên quan lập hồ sơ dự án; tham mưu văn bản góp ý, thẩm định và trình phê duyệt dự án.
- Tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng với nhà thầu được lựa chọn để thực hiện phần nội dung hỗ trợ của dự án: Cung ứng, lắp đặt hệ thống thiết bị đúng số lượng, chủng loại.

- Theo dõi, giám sát quá trình thực hiện phần nội dung hỗ trợ của dự án; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện, báo cáo các vướng mắc để xử lý kịp thời.

- Sử dụng kinh phí hiệu quả, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

b) Các Sở, ngành liên quan, UBND thành phố Quảng Ngãi chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với Chi cục Phát triển nông thôn triển khai hoàn thành dự án được phê duyệt.

c) Công ty TNHH MTV KITA:

- Chuẩn bị mặt bằng, nhà xưởng, năng lượng, công lao động và một số yêu cầu khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án tại cơ sở.

- Thực hiện phần nội dung đối ứng vốn của cơ sở mua thiết bị theo đúng số lượng, chủng loại lắp đặt tại cơ sở.

- Tiếp nhận hệ thống thiết bị theo đúng số lượng, chủng loại; bảo đảm hạ tầng kỹ thuật theo yêu cầu để lắp đặt, vận hành thiết bị của dự án; thuê đội ngũ kỹ thuật chỉ đạo dự án; tổ chức tập huấn, sản xuất thử nghiệm; công lao động; sản xuất trình diễn và tổng kết dự án.

- Phối hợp nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ, chứng từ thanh quyết toán theo đúng quy định và nghiệm thu bàn giao dự án.

- Tiếp nhận, quản lý, khai thác, sử dụng, bảo quản, bảo trì hệ thống thiết bị nhằm mang lại hiệu quả và lợi ích lâu dài cho cơ sở.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có sự thay đổi về nội dung hỗ trợ của dự án để phù hợp với điều kiện thực tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phép điều chỉnh nội dung và kinh phí thực hiện dự án nhưng phải đảm bảo không vượt định mức chi, kinh phí đã được phê duyệt; đồng thời báo cáo UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo kịp thời.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi; Chi cục trưởng Chi cục Phát triển nông thôn tỉnh; Giám đốc Công ty TNHH MTV KITA và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN (Inphong537)



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Phước Hiền**

